

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn 10, xã T, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Ông Lò Văn H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lò Văn H vay của ông Nguyễn Minh H số tiền 24.100.000đ và thoả thuận lãi 1% trên số tiền vay, tính từ ngày 05/01/2022.

- Ông Lò Văn H có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc: 24.100.000đ (hai mươi tư triệu, một trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Minh H. Số tiền này ông H có trách nhiệm trả cho ông H làm 03 đợt cụ thể:

+ Đợt 1 trả vào ngày 25/01/2026: 10.000.000đ (mười triệu đồng)

+ Đợt 2 trả vào ngày 30/5/2026: 7.000.000đ (bảy triệu đồng)

+ Đợt 3 trả vào ngày 25/10/2026: 7.100.000đ (bảy triệu đồng)

Trường hợp ông Lò Văn H chậm trả số tiền trên sẽ phải chịu lãi xuất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu ông Lò Văn H phải trả lãi 1% trên số

nợ gốc 24.100.000đ đã thỏa thuận vào ngày 05/01/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 , khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Khoản 1 Điều 12, khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Ông Nguyễn Minh H được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch.

+ Ông Lò Văn H phải chịu: $[(24.100.000đ \times 5\%) \times 50\%]$: 2= 301.250 đ (ba trăm linh một nghìn hai trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga